

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 351/2017/HSST
Ngày: 29-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyễn Ngọc Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi.
2. Ông Từ Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 377/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 472/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Khu phố C, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1936 và bà Nguyễn Thị N (đã mất); bị cáo có vợ là Hoàng Thị Thanh T (đã ly hôn), sinh năm 1979 và có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2014/HSST ngày 05/6/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An xử phạt Nguyễn Văn T mức án 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/8/2017 cho đến nay. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn V, sinh năm 1974; (Vắng mặt)

Thường trú: Khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Thường trú: Thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở: Khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/8/2017, Đội Cảnh sát trật tự Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuần tra đến khu vực gần ngã tư B thuộc khu phố A, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Văn T, Lê Văn V và Nguyễn Văn Đ đang đứng có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần bên trái của T có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet bên trong có 01 cục tinh thể màu trắng và trong tay áo khoác màu đen của T đang mặc có túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận số ma túy trên là của đối tượng tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho T.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 01 gói thuốc Jet màu trắng bên trong có 01 cục tinh thể màu trắng, 01 cân tiểu ly hiệu TPS LC2, số tiền 8.420.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300.

Căn cứ Kết luận giám định số 388/MT-PC54 ngày 24/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính, trọng lượng 26,0321 gam (ký hiệu M1) và tinh thể màu trắng trong 01 gói thuốc lá hiệu Jet, trọng lượng 0,0837 gam (ký hiệu M2), đều có Methamphetamine với hàm lượng trung bình 63,57%. Tổng trọng lượng Methamphetamine trong 26,1158 gam (M1 + M2) mẫu là 16,6018 gam (Trọng lượng ma túy ký hiệu M1 còn lại sau giám định là 19,5740 gam và ký hiệu M2 phục vụ hết cho công tác giám định).

Ngày 24/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; sau đó ra quyết định khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đối với đối tượng tên V do T khai nhận là người đã đưa ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Văn V, Nguyễn Văn Đ không biết Nguyễn Văn T cất giấu ma túy trong người, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 358/QĐ – KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, có 01 tiền án đã được xóa án tích, học vấn thấp. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong số 388/PC54 bên trong chứa tinh thể màu trắng có Methamphetamine, tổng trọng lượng còn lại sau giám định là 19,5740g, 01 vỏ

gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng và 01 cân tiểu ly hiệu TPS LC2 là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300 và số tiền 8.420.000 đồng của Nguyễn Văn T không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại những tài sản này cho bị cáo nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người làm chứng Lê Văn V, Nguyễn Văn Đ vắng mặt. Căn cứ Điều 192 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/8/2017, tại khu vực gần ngã tư B thuộc khu phố A, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát trật tự Công an thị xã Dĩ An đã kiểm tra hành chính bị cáo, Lê Văn V và Nguyễn Văn Đ. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần bên trái của T có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet bên trong có 01 cục tinh thể màu trắng và trong tay áo khoác màu đen của T đang mặc có túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận số ma túy trên là của đối tượng tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho T trước đó.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 01 gói thuốc Jet màu trắng bên trong có 01 cục tinh thể màu trắng, 01 cân tiểu ly hiệu TPS LC2, số tiền 8.420.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300.

Căn cứ Kết luận giám định số 388/MT-PC54 ngày 24/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính, trọng lượng 26,0321 gam (ký hiệu M1) và tinh thể màu trắng trong 01 gói thuốc lá hiệu Jet, trọng lượng 0,0837 gam (ký hiệu M2), đều có Methamphetamine với hàm lượng trung bình 63,57%. Tổng trọng lượng Methamphetamine trong 26,1158 gam (M1 + M2) mẫu là 16,6018 gam (Trọng lượng ma túy ký hiệu M1 còn lại sau giám định là 19,5740 gam và ký hiệu M2 phục vụ hết cho công tác giám định).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định số 388/GĐ-PC54 ngày 24/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định hành vi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T đã vi phạm vào Điều 194 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 358/QĐ – KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại rất lớn cho bản thân, cho xã hội và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là tiền đề của tội phạm. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho người dân hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý mức án phù hợp nhằm giáo dục trực tiếp bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo đoạn tuyệt với ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo không khai nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo trình bày do học vấn thấp nên nhận thức được hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, điều này thể hiện nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế, do đó cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, 01 tiền án đã được xóa án tích, có con nhỏ, học vấn thấp.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư đã niêm phong số 388/PC54 bên trong chứa tinh thể màu trắng có Methamphetamine, tổng trọng lượng còn lại sau giám định là 19,5740g, 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng và 01 cân tiểu ly hiệu TPS LC2 là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 6300 và số tiền 8.420.000 đồng của Nguyễn Văn T không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại những tài sản này cho bị cáo nên không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 21/8/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 19,5740g tinh thể màu trắng có Methamphetamine, chứa trong bì thư được niêm phong số 388/PC54, 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng và 01 cân tiểu ly hiệu TPS LC2.

Vật chứng Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy nêu trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/12/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- UBND phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyễn Ngọc Quang